

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H.H
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 86/2023/HS - ST

Ngày: 28 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H.H, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Phương;

Bà Nguyễn Thị Thúy Mùi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.H, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H.H, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H.H, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2023/TLST - HS ngày 12 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2023/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1993 tại xã H.L, huyện H.H, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 7, xã H.L, huyện H.H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con Nguyễn Văn C, sinh năm 1971, con bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1974; có vợ là Nguyễn Thị Hệ, sinh năm 1995 và có 2 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, “có mặt”.

- Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Mai Thị L, sinh năm 1982; địa chỉ: Xóm Q.T, xã H.L, huyện H.H, tỉnh Nam Định, “vắng mặt”.

2. Ông Trần Ngọc T, sinh năm 1969; địa chỉ: Xóm Q.T, xã H.L, huyện H.H, tỉnh Nam Định, “vắng mặt”.

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị

hại: Anh Mai Văn Hồ, sinh năm 1986; địa chỉ: Xóm Đ, xã H.L, huyện H.H, tỉnh Nam Định, “có mặt”.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1995; địa chỉ: Xóm 7, xã H.L, huyện H.H, tỉnh Nam Định, “vắng mặt”.

2. Ông Lê Văn P, sinh năm 1975; địa chỉ: Xóm B, xã H.L, huyện H.H, tỉnh Nam Định, “vắng mặt”;

3. Anh Nguyễn Văn T sinh năm 1975; địa chỉ: Xóm B, xã H.L, huyện H.H, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 27/8/2022, Nguyễn Ngọc T, không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18H1- 609.58 có dung tích xi lanh 125cm³ đi trên đường tỉnh lộ 488C theo hướng xã H.L đi thị trấn Cồn, huyện H.H. Khi đến khu vực thuộc xóm B, xã H.L, huyện H.H, Triệu đi lán sang phần đường dành cho phương tiện đi ngược chiều nên đã xô vào xe mô tô biển kiểm soát 18B2 - 772.34 do anh Trần Quốc T, sinh năm 2003, ở xóm Q.T, xã H.L, huyện H.H điều khiển đi ngược chiều, khiến anh Tú bị ngã đập đầu xuống đường tử vong tại chỗ do vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ. Nguyễn Ngọc T bị chấn thương bàn chân trái; Gãy hở xương bàn ngón II, III chân trái; gãy cung sau xương sườn 1,2,3; chấn thương đốt sống cổ được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức, Bệnh viện quân y 108. Xe mô tô biển kiểm soát 18H1- 609.58 và xe mô tô biển kiểm soát 18B2 - 772.34 bị hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1252/KL-KTHS ngày 06/09/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Nạn nhân Trần Quốc T chết do đa chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 221/23/TgT ngày 26/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: Nguyễn Ngọc T tổn thương cơ thể là 79%. Cơ chế hình thành vết thương: Đa chấn thương do va đập mạnh với vật tày diện giới hạn gây nên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐĐG ngày 30/09/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H.H kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu HONDA Airblade, biển kiểm soát 18H1- 609.58 là: 8.100.000 đồng. Giá trị thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát

18B2 - 772.34 là 4.850.000 đồng. Gia đình bị cáo Nguyễn Ngọc T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại anh Trần Quốc T. Đại diện gia đình bị hại nhận và cho lại bị can Triệu để điều trị thương tích, không có đề nghị gì về phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can Nguyễn Ngọc T.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có khiếu nại gì.

Bản cáo trạng số 86/CT - VKS ngày 12/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H.H truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 36 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 tháng. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo và Đại diện Viện kiểm sát và không tranh luận gì, trong lời nói sau cùng bị cáo ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H.H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H.H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng. Quá trình điều tra bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng, tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 27/8/2022, Nguyễn Ngọc T không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển

xe mô tô biển kiểm soát 18H1 - 609.58, dung tích xi lanh 125cm³ đi trên đường tỉnh lộ 488C theo hướng xã H.L đi thị trấn Cồn, huyện H.H. Khi đến khu vực xóm B, xã H.L, huyện H.H, Triệu điều khiển xe đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình, đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ (đã được sửa đổi bổ sung năm 2019) nên đã xô vào xe mô tô biển kiểm soát 18B2 - 772.34 do anh Trần Quốc T, sinh năm 2003, ở xóm Q.T, xã H.L, huyện H.H điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả: Anh Trần Quốc T bị ngã đập đầu xuống đường tử vong tại chỗ do vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ. Vì vậy, hành vi của Nguyễn Ngọc T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát nhân dân huyện H.H truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật như trên là có cơ sở căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người đủ khả năng nhận thức được rằng nếu không tuân thủ đúng quy định của pháp luật về giao thông đường bộ thì sẽ dễ dẫn đến hậu quả và hệ lụy khôn lường, Bị cáo tham gia giao thông không có giấy phép lái xe, điều khiển xe đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình, đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ nên đã xô vào xe mô tô do anh Trần Quốc T điều khiển, hậu quả anh Tú bị ngã đập đầu xuống đường tử vong tại chỗ do vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến sự an toàn của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội, cần xử lý nghiêm, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi gây tai nạn gia đình bị cáo đến nhà bị hại xin bồi thường khắc phục hậu quả, đại diện bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng và chấp hành tốt đường lối chủ trương, chính sách pháp luật của nhà nước. Hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn, bị cáo bị thương tật, tổn thương cơ thể 79% do hậu quả của vụ việc, đi lại, sinh hoạt đều khó khăn. Do vậy, thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời

gian thử thách phù hợp Điều 65 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự “ người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự, và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18H1-609.58 là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Nguyễn Ngọc T, đăng ký đứng tên chị Nguyễn Thị Huệ, chị Huệ không biết việc Triệu lấy xe đi và gây tai nạn, Cơ quan điều tra đã trả lại cho cho chị Huệ quản lý, sử dụng. Xe mô tô nhãn hiệu xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 18B2 - 772.34 là của ông Trần Ngọc T bố bị hại Trần Quốc Tú, Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình ông Tuấn quản lý, sử dụng là phù hợp.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 36 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc T cho Ủy ban nhân dân xã H.L, huyện H.H, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Ngọc T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T.

2. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Ngọc T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, những người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND xã H.L;
- Đại diện bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng